

## NỘI DUNG ÔN THI ĐẦU VÀO MÔN TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ BẬC 3/6

### PHẦN THI ĐỌC VÀ VIẾT – READING AND WRITING

Thời lượng: 1 tiếng 30 phút.

Chia làm 2 phần: Đọc (5 phần) và Viết (2 phần)

Trọng số điểm 55%

#### ***Phần Đọc: (35 điểm)***

Phần 1 (5 câu hỏi): Có 5 đoạn văn ngắn (mẫu ghi chú, tin nhắn, nhãn mác,..) và mỗi đoạn văn có 3 câu mô tả. Bạn phải chọn đáp án A, B hoặc C ứng với mô tả phù hợp với đoạn văn đó. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 2 (5 câu hỏi): Có 5 đoạn mô tả ngắn về 5 người và 8 đoạn văn ngắn (A-H). Nói đoạn mô tả người với đoạn văn ngắn tương ứng. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 3 (10 câu hỏi): 1 bài đọc dài và 10 câu hỏi. Chọn Đúng/Sai cho mỗi câu hỏi dựa trên thông tin bài đọc. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 4 (5 câu hỏi): 1 bài đọc dài và 5 câu hỏi. Chọn đáp A, B, C, D để trả lời câu hỏi dựa trên thông tin bài đọc. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 5 (10 câu hỏi): 1 đoạn văn có 10 ô trống. Chọn đáp án A, B, C, D để điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong đoạn văn. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

#### ***Phần Viết: (20 điểm)***

Phần 1 (5 câu hỏi) 5 câu hỏi có cùng chủ đề. Mỗi câu hỏi là một cặp câu. Trong đó có 1 câu đầy đủ và 1 câu sẽ thiếu vài chữ. Hoàn thành câu thứ 2 với ý nghĩa tương đương câu thứ nhất. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 2 (1 câu hỏi): Viết một đoạn văn ngắn theo form cho trước ở dạng tin nhắn, email, message khoảng 35 - 45 từ. Điểm tối đa của phần này là 5 điểm.

Phần 3 (1 câu hỏi): Chọn 1 trong 2 đề bài, viết một bức thư/ Email/ không trang trọng (informal letter) hoặc một câu chuyện, bạn cần phải viết 100 từ. Điểm tối đa của phần này là 10 điểm.

### PHẦN NGHE – LISTENING (25 điểm)

Thời lượng: 36 phút (bao gồm 6 phút chép đáp án sang phiếu trả lời)

Gồm 4 phần, 25 câu hỏi.

Điểm trọng số 25%

Phần 1 (7 câu hỏi): Bạn sẽ được nghe 7 đoạn hội thoại ngắn. Chọn các đáp án A, B, C ứng theo bức tranh phù hợp để trả lời câu hỏi. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 2 (6 câu hỏi): Bạn sẽ được nghe 1 bài nghe dài hơn (1 cuộc đối thoại hay 1 đoạn độc thoại) Chọn các đáp án A, B, C để trả lời 6 câu hỏi. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 3 (6 câu hỏi): Nghe 1 đoạn độc thoại và điền thông tin còn thiếu vào 6 ô trống của một ghi chú tóm tắt nội dung bài nghe. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

Phần 4 (6 câu hỏi): Nghe 1 đoạn đối thoại dài và quyết định xem 6 câu hỏi là Đúng/Sai. Mỗi câu đúng được 1 điểm.

### **PHẦN SPEAKING (20 điểm)**

Thời gian 10 - 12 phút/thí sinh.

Điểm: 20 điểm

Điểm trọng số 20%

Bài thi **SPEAKING** gồm 03 phần:

Thí sinh bốc thăm 1 chủ đề nói của trình độ Bậc 3/6. Thời gian chuẩn bị khoảng 5 - 7 phút (không tính vào thời gian thi)

**Part 1:** (2 đến 3 phút) Giáo viên hỏi thí sinh một số câu về tiểu sử bản thân để đánh giá khả năng giao tiếp xã hội của thí sinh.

**Part 2:** (5 phút) Thí sinh trình bày chủ đề đã bốc thăm.

**Part 3:** (3 - 5 phút) Giáo viên và thí sinh hội thoại mở rộng thêm về những vấn đề có liên quan đến chủ đề vừa trình bày.

### **ĐÁNH GIÁ**

Bài thi Bậc 3/6 tính theo thang điểm 100, trong đó kết quả thể hiện KHÔNG ĐẠT hoặc ĐẠT.

Học viên ĐẠT nếu được tổng 50/100 điểm và mỗi phần thi Đọc viết, Nghe, Nói điểm không dưới 30%.